

HƯỚNG DẪN
công tác nhân sự cấp ủy cơ sở nhiệm kỳ 2020 - 2025

Thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị về Đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng (gọi tắt là *Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị*); Hướng dẫn số 08-HD/TU, ngày 19/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác nhân sự cấp ủy cấp trên cơ sở và cấp cơ sở, nhiệm kỳ 2020-2025 (gọi tắt là *Hướng dẫn số 08-HD/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy*). Ban Thường vụ Huyện ủy hướng dẫn thực hiện công tác nhân sự cấp ủy cơ sở nhiệm kỳ 2020 - 2025 như sau:

I- Về yêu cầu, tiêu chuẩn, cơ cấu, độ tuổi và số lượng cấp ủy

1. Yêu cầu

Thực hiện đúng yêu cầu của Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị và Hướng dẫn số 08-HD/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2. Tiêu chuẩn cấp ủy viên

Việc lựa chọn, giới thiệu nhân sự cấp ủy khóa mới phải quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 26-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII); tiêu chuẩn cấp ủy viên được quy định trong Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị; quy định của bộ, ngành Trung ương và Quy định số 1345-QĐ/HU, ngày 08/8/2019 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tiêu chuẩn chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý. Cấp ủy cơ sở căn cứ vào tiêu chuẩn chung nêu tại Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị, yêu cầu về công tác chuẩn bị nhân sự tại Kế hoạch số 159-KH/HU của Ban Thường vụ Huyện ủy và hướng dẫn này để cụ thể hóa cho phù hợp với đặc điểm, yêu cầu ở chi, đảng bộ mình (**phụ lục 1**).

Trong đó, đối với một số chức danh cần xem xét cụ thể theo hướng:

- Các đồng chí được dự kiến giới thiệu làm Bí thư cấp ủy đồng thời là Chủ tịch HĐND hoặc Chủ tịch UBND; lãnh đạo chủ chốt HĐND, UBND nhiệm kỳ 2021-2026 ngoài việc đáp ứng tiêu chuẩn chức danh theo quy định, phải là người có kiến thức, năng lực quản lý, điều hành hoạt động HĐND, UBND, có khả năng hoàn thành tốt nhiệm vụ thuộc lĩnh vực phụ trách.

- Đối với những đồng chí khi thực hiện quy trình công tác cán bộ nếu chưa bảo đảm một số tiêu chuẩn, điều kiện theo Thông báo kết luận số 43-TB/TW, ngày 28/12/2017 của Bộ Chính trị, được cụ thể hóa tại Công văn số 3016-CV/HU, ngày

21/5/2018 và Công văn số 3238-CV/HU, ngày 07/8/2018 của Ban Thường vụ Huyện ủy thì các cấp ủy phải tiến hành rà soát, xử lý dứt điểm theo tinh thần Kết luận số 48-KL/TW, ngày 26/4/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Công văn số 4173-CV/HU, ngày 26/8/2019 của Ban Thường vụ Huyện ủy trước khi xem xét giới thiệu nhân sự tham gia cấp ủy.

- Về tiêu chuẩn trình độ lý luận chính trị: Nhân sự được giới thiệu tham gia cấp ủy phải có bằng tốt nghiệp lý luận chính trị đối với từng đối tượng, chức danh theo quy định.

3. Thời điểm tính độ tuổi tham gia cấp ủy, chính quyền

Thực hiện đúng Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị, cụ thể:

- Thời điểm tính tuổi tham gia cấp ủy: tháng 4/2020.
- Thời điểm tính tuổi tham gia chức danh lãnh đạo HĐND, UBND: tháng 5/2021.

4. Độ tuổi tham gia cấp ủy, chính quyền

4.1. Những đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy nói chung phải đủ tuổi công tác từ 02 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất cũng trọn 01 nhiệm kỳ, cụ thể: Nam sinh từ tháng 4/1965, nữ sinh từ tháng 4/1970 trở lại đây.

4.2. Những đồng chí được giới thiệu tái cử cấp ủy nói chung phải đủ tuổi công tác trọn 01 nhiệm kỳ, ít nhất phải còn đủ tuổi công tác từ 1/2 nhiệm kỳ (30 tháng) trở lên, cụ thể:

- Đối với xã, thị trấn: Nam sinh từ tháng 10/1962, nữ sinh từ tháng 10/1967 trở lại đây (đối với đồng chí dự kiến cơ cấu cấp ủy huyện thì nam sinh từ tháng 12/1962, nữ sinh từ tháng 12/1967 trở lại đây); trừ cấp ủy viên là Chủ tịch Hội Cựu chiến binh, Bí thư Chi bộ thôn, khu phố là hưu trí (*nếu có*).

- Đối với cơ quan Đảng-Đoàn thể, cơ quan chính quyền, cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp: Những đồng chí cấp trưởng (hoặc cấp phó) là bí thư cấp ủy còn đủ tuổi công tác từ 01 năm (12 tháng) trở lên có thể tái cử làm bí thư cấp ủy.

- Đối với Chi bộ Công ty TNHH đầu tư Tân Hà: Đồng chí tái cử Bí thư Chi bộ phải đủ tuổi công tác từ 01 năm (12 tháng) trở lên.

- Độ tuổi tái cử chính quyền ít nhất là 30 tháng và thời điểm tính độ tuổi tái cử chính quyền là tháng 5/2021.

4.3. Đối với lực lượng vũ trang thực hiện theo quy định riêng của ngành.

4.4. Định hướng 3 độ tuổi đối với cấp ủy

Cấp ủy xã, thị trấn: Cấp ủy viên dưới 35 tuổi từ 10% trở lên, từ 35 đến 45 tuổi khoảng 40-50%, còn lại trên 45 tuổi.

4.5. Về việc xác định tuổi của cán bộ, đảng viên khi không có sự thống nhất:

- Nếu tuổi của cán bộ, đảng viên không thống nhất trong hồ sơ thì xác định theo Hướng dẫn số 01-HD/TW, ngày 20/9/2016 và Thông báo số 13-TB/TW, ngày 17/8/2016 của Ban Bí thư Trung ương; Công văn số 1901-CV/BTCTW, ngày 05/12/2016 của Ban Tổ chức Trung ương.

- Trường hợp hồ sơ của cán bộ, đảng viên chỉ ghi năm sinh và không xác định được ngày sinh, tháng sinh thì thời điểm xác định tuổi để tham gia cấp ủy và thực hiện chính sách đối với cán bộ là ngày 01 và tháng 01 của năm sinh ghi trong hồ sơ.

5. Cơ cấu, số lượng cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ và phó bí thư cấp ủy

5.1. Cơ cấu cấp ủy

- Cơ bản bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của cấp ủy đối với những địa bàn, lĩnh vực quan trọng. Phải coi trọng chất lượng cấp ủy, không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn, điều kiện; không nhất thiết địa bàn, lĩnh vực nào cũng phải có người tham gia cấp ủy.

- Trên cơ sở bảo đảm tiêu chuẩn, các cấp ủy cần có cơ cấu hợp lý để lãnh đạo toàn diện nhiệm vụ chính trị. Cần chú ý một số vấn đề sau:

+ Giới thiệu và bầu vào ban thường vụ cấp ủy khóa mới theo hướng phân công ủy viên ban thường vụ đảm nhiệm các nhiệm vụ: Bí thư, Phó Bí thư, Chủ tịch UBND. Ngoài ra, tùy tình hình cụ thể từng nơi mà bố trí thêm các chức danh: Chủ tịch UBMTTQ, Phó Chủ tịch HĐND hoặc Phó Chủ tịch UBND.

+ Các chi, đảng bộ ở cơ quan Đảng-Đoàn thể, chính quyền, cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp và lực lượng vũ trang: Cần giới thiệu đồng chí thủ trưởng (hoặc cấp phó) tham gia cấp ủy và bầu làm bí thư cấp ủy.

+ Đối với Chi bộ Công ty TNHH đầu tư Tân Hà: Xem xét lựa chọn, giới thiệu nhân sự tham gia Chi ủy và bầu làm Bí thư Chi bộ cho phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị.

- Kết hợp hài hòa, chặt chẽ, hiệu quả việc chuẩn bị nhân sự tại chỗ với điều động, luân chuyển, bố trí cán bộ từ nơi khác đến. Các địa phương và ngành có cơ cấu cấp ủy viên nhưng chưa chuẩn bị được nhân sự tại chỗ thì Ban Thường vụ Huyện ủy điều động người có đủ tiêu chuẩn, điều kiện, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị từ nơi khác đến hoặc xem xét bố trí trong và sau Đại hội.

- Cơ bản thực hiện Bí thư cấp ủy đồng thời là Chủ tịch HĐND xã, thị trấn; thực hiện Bí thư cấp ủy đồng thời là Chủ tịch UBND xã, thị trấn đối với những nơi có đủ điều kiện.

- Phần đầu đạt tỷ lệ cấp ủy viên là nữ từ 15% trở lên và có cán bộ nữ trong Ban Thường vụ; tỷ lệ cán bộ trẻ trong cấp ủy (dưới 35 tuổi đối với xã, thị trấn) từ 10% trở lên; tỷ lệ cấp ủy viên là người dân tộc thiểu số phù hợp với đặc điểm, cơ cấu dân tộc và điều kiện cụ thể của từng địa phương và ít nhất phải bằng khóa hiện nay. Cấp ủy cơ sở, nhất là người đứng đầu phải chủ động và có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo việc rà soát, đánh giá để đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sắp xếp cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ người dân tộc thiểu số và các chức danh có cơ cấu tham gia cấp ủy khóa mới; đồng thời phải có giải pháp tốt chuẩn bị nguồn cán bộ cả trước mắt và lâu dài.

- Đổi mới không dưới 1/3 tổng số cấp ủy viên so với đầu nhiệm kỳ 2015-2020; trường hợp số lượng cấp ủy viên đủ tuổi tái cử cao hơn thì việc lựa chọn cấp ủy viên tái cử trước hết phải căn cứ vào trình độ, năng lực, kết quả hoàn thành nhiệm vụ, nhu cầu bố trí cấp ủy viên và sự tín nhiệm đối với cán bộ. Thực hiện cơ cấu ba độ tuổi trong cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy và phần đầu thực hiện ba độ tuổi trong thường trực cấp ủy.

- Vào đầu nhiệm kỳ, nơi nào chưa chuẩn bị đủ số lượng, cơ cấu, tỷ lệ thì phải khẩn trương, nghiêm túc chuẩn bị nhân sự đủ tiêu chuẩn, điều kiện để bổ sung, thay thế trong nhiệm kỳ bảo đảm đủ cơ cấu, tỷ lệ theo đúng quy định.

- Cơ cấu cấp ủy, tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số và việc đổi mới cấp ủy trong lực lượng vũ trang thực hiện theo hướng dẫn của Quân ủy Trung ương, Đảng ủy Công an Trung ương.

5.2. Số lượng cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ và phó bí thư cấp ủy

Thực hiện đúng chủ trương của Bộ Chính trị tại Chỉ thị số 35-CT/TW, cụ thể:

- Đối với chi bộ cơ sở: Chi bộ có dưới 5 đảng viên chính thức thì bầu Bí thư. Chi bộ có từ 5 - 8 đảng viên chính thức thì bầu Bí thư, nếu cần bầu Phó Bí thư. Chi bộ có 9 đảng viên chính thức trở lên, bầu chi ủy có từ 3-5 đồng chí, bầu Bí thư, Phó Bí thư trong số chi ủy viên (số lượng chi ủy viên không quá 1/3 số đảng viên chính thức của chi bộ).

- Đối với đảng bộ cơ sở: Số lượng đảng ủy viên không quá 15 đồng chí; số lượng Phó Bí thư từ 1 đến 2 đồng chí. Đảng ủy có từ 9 đồng chí trở lên thì bầu Ban Thường vụ, không quá 1/3 số lượng đảng ủy viên; bầu Bí thư, Phó Bí thư trong số Ủy viên Ban Thường vụ; dưới 9 đồng chí chỉ bầu Bí thư, Phó Bí thư.

- Căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện và tình hình đội ngũ cán bộ, Đại hội quyết định số lượng cấp ủy viên; cấp ủy khóa mới quyết định số lượng Ủy viên ban Thường vụ, Phó Bí thư cấp ủy trên cơ sở khung quy định nêu trên.

II- Công tác nhân sự trước Đại hội

1. Công tác chuẩn bị

1.1. Thành lập Tiểu ban nhân sự

Đảng ủy xã, thị trấn thành lập Tiểu ban nhân sự gồm Bí thư và các Phó Bí thư.

Nhiệm vụ chủ yếu của Tiểu ban nhân sự:

- Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai xây dựng Đề án nhân sự và kế hoạch triển khai việc giới thiệu nhân sự tham gia cấp ủy, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư, UBKT, Chủ nhiệm UBKT cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025; Đề án nhân sự tham gia Đoàn đại biểu dự Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2020-2025; phương án cấp ủy, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư, UBKT, Chủ nhiệm UBKT cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025; phương án kiện toàn các chức danh lãnh đạo HĐND, UBND nhiệm kỳ 2016-2021; xây dựng phương án nhân sự lãnh đạo HĐND, UBND nhiệm kỳ 2021-2026 trình Ban Thường vụ, Đảng ủy báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, cho ý kiến trước khi trình Đại hội.

- Tham mưu Đảng ủy quy định về nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, nguyên tắc, quy chế, kế hoạch làm việc của Tiểu ban nhân sự; thành lập tổ giúp việc Tiểu ban nhân sự (nếu xét thấy cần thiết).

- Lãnh đạo, chỉ đạo tiến hành khảo sát nhân sự nếu thấy cần thiết.

- Thực hiện một số nhiệm vụ liên quan khác do Đảng ủy giao.

1.2. Xây dựng Đề án nhân sự

Cấp ủy cơ sở lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng Đề án nhân sự nhiệm kỳ 2020-2025, tập trung vào một số nội dung chủ yếu sau:

- Tổng kết công tác nhân sự nhiệm kỳ 2015-2020, trong đó tập trung đánh giá bối cảnh, tình hình; kết quả đạt được, hạn chế, yếu kém; chỉ rõ nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan, rút ra bài học kinh nghiệm và đề ra biện pháp khắc phục trong nhiệm kỳ tới.

- Quán triệt quan điểm, chủ trương, định hướng của Đảng và các quy định, hướng dẫn của cấp trên; dự báo bối cảnh, tình hình, xác định rõ yêu cầu nhiệm vụ chính trị của đảng bộ nhiệm kỳ 2020-2025 và những năm tiếp theo. Xây dựng Đề án nhân sự phải bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của cấp ủy đối với địa bàn, lĩnh vực quan trọng và cơ cấu tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số theo

quy định. Bám sát quy định của Trung ương và trên cơ sở nguồn cán bộ (tái cử và quy hoạch), cấp ủy tiến hành xác định tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng cấp ủy viên đối với từng địa bàn, lĩnh vực công tác quan trọng theo phương châm: Phải coi trọng chất lượng cấp ủy, không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn và không nhất thiết địa bàn, lĩnh vực nào cũng phải có người tham gia cấp ủy.

- Danh sách nhân sự cấp ủy, Ban Thường vụ cấp ủy, UBKT nhiệm kỳ 2020-2025 do cấp ủy triệu tập Đại hội thảo luận, quyết định có số dư từ 10-15% so với tổng số cấp ủy viên, Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên UBKT cấp ủy trước khi thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự theo quy định. Đối với những nơi có số lượng từ 3-5 ủy viên thì số dư tối đa là 01 đồng chí. Trường hợp ở cuối danh sách có giới thiệu có từ 02 người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì xem xét đưa cả vào danh sách để giới thiệu với Đại hội. Nếu kết quả giới thiệu chưa đạt tỷ lệ số dư đã được cấp ủy thông qua thì cấp ủy tiếp tục thực hiện quy trình giới thiệu cho đến khi bảo đảm số dư theo quy định.

- Việc xây dựng Đề án nhân sự cần phải được thảo luận dân chủ, kỹ lưỡng, phát huy trí tuệ và tạo sự đoàn kết, thống nhất, đồng thuận trong tập thể cấp ủy, Ban Thường vụ cấp ủy. Đồng thời, chủ động phòng ngừa, cảnh giác, ngăn chặn, đấu tranh, không để tác động, chi phối bởi những thông tin không chính thức, thông tin giả, xấu độc, bịa đặt, xuyên tạc trên Internet, mạng xã hội... liên quan đến nhân sự và công tác chuẩn bị nhân sự.

- Quy trình xây dựng Đề án: Tiểu ban nhân sự (nơi không có Tiểu ban nhân sự thì cấp ủy, Bí thư, Phó Bí thư) chỉ đạo, chuẩn bị, xây dựng Đề án nhân sự, thảo luận thống nhất trình Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét, cho ý kiến; sau đó tiếp thu hoàn chỉnh để trình Đảng ủy (nơi không có Đảng ủy thì chi bộ) thảo luận, thông qua Đề án nhân sự. Đề án nhân sự là cơ sở để thực hiện phương án nhân sự Đảng ủy theo quy trình.

1.3. Đánh giá cán bộ

Để chuẩn bị công tác nhân sự Đại hội, cấp ủy cơ sở phải tiến hành đánh giá cán bộ theo Hướng dẫn của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Việc đánh giá cán bộ phải chặt chẽ và thực chất, đặc biệt coi trọng phẩm chất, uy tín, kết quả cụ thể. Kết luận đánh giá, nhận xét cán bộ là một nội dung trong Danh mục hồ sơ nhân sự theo quy định tại **Phụ lục 2**.

Thời gian hoàn thành công tác đánh giá cán bộ **trước ngày 15/01/2020**. Riêng đối với những đơn vị được chọn tổ chức Đại hội điểm, hoàn thành việc đánh giá, nhận xét cán bộ **trước ngày 01/01/2020**.

1.4. rà soát quy hoạch cấp ủy

Cấp ủy cơ sở thực hiện công tác rà soát quy hoạch cán bộ, chú trọng quy hoạch người đứng đầu cấp ủy, chính quyền và quan tâm quy hoạch đối với cán bộ trẻ, nữ, dân tộc thiểu số. Quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch thực hiện theo Hướng dẫn số 06-HD/HU, ngày 25/4/2017 của Ban Thường vụ Huyện ủy; cấp ủy cơ sở báo cáo kết quả rà soát, bổ sung quy hoạch cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy và các chức danh chủ chốt về Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) **trước ngày 01/02/2020**. Riêng đối với những đơn vị được chọn tổ chức Đại hội điểm, hoàn thành việc rà soát quy hoạch cán bộ **trước ngày 10/01/2020**.

2. Quy trình nhân sự cấp ủy

Thực hiện theo tinh thần Nghị quyết số 26-NQ/TW của hội nghị Trung ương 7 (khóa XII), Quy định số 01-QĐi/HU, ngày 31/8/2018 của Ban Thường vụ Huyện ủy (cụ thể cho 02 đối tượng): **1) Nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy, 2) Nhân sự tái cử cấp ủy**. Thực hiện quy trình nhân sự đối với các đồng chí tái cử cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư cấp ủy trước; sau khi xác định được số lượng các đồng chí tái cử mới tiếp tục thực hiện quy trình nhân sự đối với các đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư cấp ủy (**Phụ lục 2**).

3. Một số vấn đề cần lưu ý trong công tác nhân sự và bầu cử cấp ủy

Thực hiện theo đúng yêu cầu của Chỉ thị 35-CT/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 159-KH/HU của Ban Thường vụ Huyện ủy, Hướng dẫn số 08-HD/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Hướng dẫn này của Ban Thường vụ Huyện ủy, trong đó cần chú ý một số nội dung, yêu cầu sau:

- Phải lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đúng nguyên tắc, chặt chẽ, cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình nhân sự theo quy định; bảo đảm đồng bộ, dân chủ, công tâm, khách quan, công khai, minh bạch; phát huy trí tuệ, trách nhiệm của tập thể, người đứng đầu cấp ủy và cán bộ, đảng viên; thực hiện nghiêm việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ, chống chạy chức, chạy quyền theo tinh thần Quy định số 205-QĐ/TW, ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị. Đồng thời, phải đặc biệt coi trọng việc nâng cao chất lượng cấp ủy, nhất là trong lựa chọn, giới thiệu, thẩm định, xác minh, kết luận những vấn đề về tiêu chuẩn cấp ủy viên, tiêu chuẩn chính trị và các nội dung liên quan đến nhân sự trước Đại hội.

- Để bảo đảm đổi mới không dưới 1/3 cấp ủy, tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số theo Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị, yêu cầu cấp ủy phải coi trọng công tác đánh giá, quy hoạch, đào tạo, luân chuyển, bố trí, sắp xếp cán bộ trước, trong và sau Đại hội để đạt mục tiêu, yêu cầu đặt ra theo quy định.

- Phần đầu thực hiện chủ trương Bí thư Đảng ủy xã, thị trấn không giữ chức vụ quá hai nhiệm kỳ liên tiếp (từ 8 năm trở lên) tại một địa phương.

- Các đồng chí không tham gia cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025 thì thôi đảm nhiệm các chức danh lãnh đạo cơ quan Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội có cơ cấu tham gia cấp ủy ngay sau Đại hội. Riêng đối với các chức danh lãnh đạo HĐND, nếu nhân sự thay thế là đại biểu HĐND thì thực hiện việc thay thế; trường hợp nhân sự được chuẩn bị thay thế chưa là đại biểu HĐND thì có thể để đồng chí đương nhiệm tiếp tục công tác đến hết nhiệm kỳ 2016-2021. Những đồng chí đủ điều kiện tái cử nhưng không trúng cử cấp ủy khóa mới thì cấp ủy phân công, bố trí công tác phù hợp với yêu cầu, tình hình cụ thể của địa phương, đơn vị.

- Trước khi làm quy trình công tác nhân sự, các cấp ủy chủ động trao đổi với Ban Tổ chức Huyện ủy để nắm danh sách cán bộ, đảng viên đã được kết luận tiêu chuẩn chính trị.

- Trong công tác thẩm định nhân sự cần chú ý một số nội dung:

+ Tiến hành rà soát, thẩm tra, thẩm định kỹ lưỡng về tiêu chuẩn, điều kiện, phẩm chất, năng lực, uy tín của nhân sự theo quy định; nhất là kết quả công tác, sản phẩm cụ thể từ đầu nhiệm kỳ đến nay; ý thức tổ chức kỷ luật, việc chấp hành quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước của bản thân, gia đình (*vợ hoặc chồng, con*) và kê khai tài sản theo quy định.

+ Để bảo đảm chặt chẽ, kỹ lưỡng trong thẩm định, đề xuất nhân sự, đối với nhân sự công tác ở một số lĩnh vực liên quan đến kinh tế, tài chính, đất đai, tài nguyên... hoặc đang trong quá trình thanh tra, kiểm tra mà cơ quan chức năng chưa kết luận thì cấp ủy căn cứ tình hình thực tế có thể gửi lấy ý kiến thẩm tra, xác minh của cơ quan chức năng liên quan (cấp trên trực tiếp đối với ngành dọc hoặc công an, kiểm tra, thanh tra...) cho phù hợp với từng đối tượng cụ thể.

+ Những đồng chí đang trong thời gian thi hành kỷ luật (trong thời gian 12 tháng) thì không cơ cấu cấp ủy; xem xét bố trí công tác khác phù hợp. Riêng những đồng chí được Ban Thường vụ Huyện ủy luân chuyển hoặc điều động về bị kỷ luật (trong thời gian 12 tháng) thì Ban Thường vụ Huyện ủy có thể rút về lại huyện để bố trí công tác khác.

- Không phân biệt loại hình đào tạo về chuyên môn, lý luận chính trị được nêu tại Điểm 3.1, Mục 3, Phần II, Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị và Điểm 4, Điều 12, Luật Giáo dục số 43/2019/QH14, ngày 14/6/2019 của Quốc hội. Văn bằng chứng chỉ do cơ sở giáo dục thuộc các loại hình đào tạo hệ giáo dục quốc dân có giá trị pháp lý như nhau.

- Cấp ủy cơ sở chủ động làm tốt công tác chính trị, tư tưởng trong việc bố trí, sắp xếp, quan tâm, tạo điều kiện đối với các đồng chí cấp ủy viên không tái cử cấp ủy khóa mới theo tinh thần Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị; Kết luận số 64-KL/TW, ngày 28/5/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI; Quy định

của Chính phủ về chế độ, chính sách đối với cán bộ không đủ tuổi tái cử, tái bổ nhiệm vào cấp ủy, các chức danh lãnh đạo cơ quan Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị-xã hội và Hướng dẫn này.

- Cấp ủy triệu tập Đại hội chỉ xem xét giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo (*có tên*) liên quan đến nhân sự nếu đơn, thư đó gửi đến cấp ủy trước ngày khai mạc Đại hội 25 ngày làm việc; nếu gửi đến cấp ủy triệu tập Đại hội sau thời hạn nêu trên thì chuyển cho cấp ủy khóa mới xem xét, giải quyết theo quy định.

4. Hồ sơ nhân sự cấp ủy

- Danh mục hồ sơ đối với nhân sự thực hiện theo quy định (**Phụ lục 2**). Trong đó, yêu cầu nhân sự phải kê khai trung thực, chính xác, đầy đủ nội dung nêu tại các mục trong sơ yếu lý lịch,... và phải được cấp có thẩm quyền xác nhận (*hoặc chứng thực*) theo quy định.

- Trường hợp nhân sự có bằng thạc sĩ, đại học do cơ sở đào tạo nước ngoài hoặc cơ sở đào tạo trong nước liên kết với nước ngoài cấp (không thuộc diện cử, tuyển của cơ quan nhà nước có thẩm quyền) phải có Giấy xác nhận của Cục quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

- Trường hợp bản nhận xét của cấp ủy nơi cư trú không đúng với nơi nhân sự đang sinh sống (sinh sống ở xã A nhưng Bản nhận xét nơi cư trú không phải do cấp ủy xã A xác nhận), thì nhân sự phải lấy xác nhận lại theo quy định; đối với nhân sự có cha mẹ ruột, cha mẹ vợ (hoặc chồng), vợ (hoặc chồng), con, anh, chị, em ruột đang học tập, làm việc ở nước ngoài, làm việc cho các tổ chức quốc tế thì nhân sự phải báo cáo, giải trình và được cấp ủy có thẩm quyền nơi công tác xác nhận theo quy định.

- Cấp ủy cơ sở gửi hồ sơ nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025 ít nhất trước 20 ngày làm việc đến thời điểm dự kiến khai mạc Đại hội (thời điểm được tính là ngày Ban Tổ chức Huyện ủy nhận được hồ sơ theo đường bưu điện hoặc nhận trực tiếp), trong đó lưu ý: Gửi kèm danh sách quy hoạch cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy và các chức danh chủ chốt địa phương, đơn vị nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026.

III- Công tác nhân sự trong Đại hội

Việc bầu cử cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư cấp ủy, UBKT và Chủ nhiệm UBKT cấp ủy thực hiện theo Quy chế bầu cử trong Đảng.

1. Việc ứng cử, đề cử và bầu cấp ủy

Ứng cử, đề cử và bầu cấp ủy trong Đại hội được thực hiện theo quy định của Điều lệ Đảng, Quy chế bầu cử trong Đảng của Ban Chấp hành Trung ương và các văn bản hiện hành liên quan, đồng thời chú ý: Việc ứng cử, đề cử được thực hiện tại đại hội hoặc gửi đơn đến Đoàn Chủ tịch Đại hội, Đoàn Chủ tịch Đại hội tổng hợp danh sách ứng cử, đề cử, báo cáo Đại hội xem xét, quyết định.

2. Lấy phiếu giới thiệu nhân sự Bí thư cấp ủy

Sau khi công bố kết quả bầu cử cấp ủy khóa mới (đối với các đảng bộ), Đoàn Chủ tịch Đại hội lấy phiếu giới thiệu của đại biểu Đại hội về nhân sự Bí thư Đảng ủy khóa mới trong số các đồng chí vừa trúng cử vào Ban Chấp hành Đảng bộ (*trừ Đảng bộ xã Tân Đức bầu trực tiếp Bí thư cấp ủy*). Ban Kiểm phiếu của Đại hội tiến hành việc kiểm phiếu, lập biên bản báo cáo với Đoàn Chủ tịch Đại hội và Đảng ủy khóa mới. Kết quả giới thiệu của Đại hội để Đảng ủy khóa mới tham khảo khi bầu Bí thư Đảng ủy. Trường hợp giới thiệu của Đại hội khác với phương án nhân sự được duyệt thì báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy cho ý kiến chỉ đạo trước khi bầu Bí thư Đảng ủy.

3. Bầu Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

Đồng chí Bí thư hoặc Phó Bí thư khóa trước được tái cử hoặc đồng chí được Ban Thường vụ Huyện ủy ủy nhiệm, làm triệu tập viên triệu tập phiên họp lần thứ nhất của Đảng ủy khóa mới để bầu Ban Thường vụ, bầu Bí thư, các Phó Bí thư, UBKT và Chủ nhiệm UBKT theo Quy chế bầu cử trong Đảng.

3.1. Bầu Ban Thường vụ

- Đảng ủy khóa mới xem xét kết quả bầu cử cấp ủy của Đại hội, nghiên cứu danh sách nhân sự Ban Thường vụ Đảng ủy khóa mới do cấp ủy triệu tập Đại hội giới thiệu và tiến hành bầu cử theo Quy chế bầu cử trong Đảng.

- Khi bầu Ban Thường vụ, cấp ủy khóa mới phải căn cứ vào tiêu chuẩn, năng lực và tín nhiệm của từng đồng chí để giới thiệu và bầu theo hướng phân công giữ các nhiệm vụ theo cơ cấu, để bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của cấp ủy nhưng trước hết phải đảm bảo tiêu chuẩn, không gượng ép bầu theo hướng cơ cấu.

- Sau lần bầu đầu tiên, nếu chưa đủ số lượng Ủy viên Ban Thường vụ cần bầu, có bầu tiếp cho đủ số lượng hay không hoặc để bầu bổ sung trong các phiên họp lần sau của cấp ủy do cấp ủy quyết định.

3.2. Bầu Bí thư, Phó Bí thư cấp ủy

a) Đối với các đảng bộ cơ sở (trừ Đảng bộ xã Tân Đức):

- Cấp ủy khóa mới họp tiếp thu ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy, nghiên cứu kết quả giới thiệu nhân sự Bí thư tại Đại hội và sự giới thiệu của cấp ủy triệu tập Đại hội về nhân sự Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy khóa mới, thảo luận và tiến hành bầu cử chức danh Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy trong số Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy mới được bầu theo Quy chế bầu cử trong Đảng.

- Trường hợp danh sách bầu cử Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy không đúng với phương án nhân sự đã được Ban Thường vụ Huyện ủy thông qua thì kịp thời báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy.

b) *Đối với Đảng bộ xã Tân Đức (thí điểm bầu Bí thư Đảng ủy tại Đại hội):* Thực hiện theo Hướng dẫn số 34-HD/BTCTW, ngày 08/10/2009 của Ban Tổ chức Trung ương; chú ý nhân sự phải là người tiêu biểu, hội tụ đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, có khả năng đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

c) *Đối với các chi bộ cơ sở:*

Tại Đại hội, chi bộ tiến hành bầu Bí thư, Phó Bí thư Chi bộ trong số Chi ủy viên mới được bầu theo Quy chế bầu cử trong Đảng.

3.3. Bầu Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy

- Cấp ủy khóa mới nghiên cứu dự kiến giới thiệu của cấp ủy triệu tập Đại hội về nhân sự UBKT Đảng ủy khóa mới, thảo luận và tiến hành bầu UBKT theo Quy chế bầu cử trong Đảng và hướng dẫn của UBKT Trung ương.

- Trong trường hợp đồng chí được dự kiến giới thiệu để bầu giữ chức Chủ nhiệm UBKT không trúng cử vào Đảng ủy, Ban Thường vụ hoặc UBKT Đảng ủy thì Đảng ủy khóa mới báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy, trao đổi ý kiến với UBKT Huyện ủy để giới thiệu nhân sự mới hoặc đề xuất tạm dừng việc bầu chức danh Chủ nhiệm UBKT để tiếp tục chuẩn bị.

IV- Công tác nhân sự sau Đại hội

1. Ban Thường vụ Đảng ủy chuẩn bị dự kiến phân công Đảng ủy viên; tham khảo ý kiến của Đảng ủy viên về dự kiến phân công và trình Đảng ủy quyết định phân công nhiệm vụ cho Đảng ủy viên.

Đối với các chức danh Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND xã, thị trấn nhiệm kỳ 2021-2026 thực hiện như sau:

- Nếu nhân sự đã được Ban Thường vụ Huyện ủy đồng ý và trúng cử vào các chức danh lãnh đạo cấp ủy theo dự kiến, thì đến kỳ bầu cử HĐND, UBND, cấp ủy chủ động giới thiệu các đồng chí này ứng cử mà không phải xin lại ý kiến của Ban Thường vụ Huyện ủy (trừ trường hợp Ban Thường vụ Huyện ủy có ý kiến chỉ đạo khác).

- Trong trường hợp nhân sự được chuẩn bị cho một trong các chức danh nói trên không trúng cử cấp ủy hoặc các chức danh lãnh đạo cấp ủy theo dự kiến thì Ban Thường vụ cấp ủy đề xuất nhân sự khác, cấp ủy thảo luận, biểu quyết, báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, cho ý kiến.

2. Trên cơ sở nghiên cứu đầy đủ sự chuẩn bị của cấp ủy triệu tập Đại hội, cấp ủy khóa mới thực hiện việc sắp xếp, bố trí công tác hoặc thực hiện chế độ, chính sách đối với các đồng chí cấp ủy khóa cũ không tham gia cấp ủy khóa mới.

V- Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ Hướng dẫn này, các chi, đảng bộ cơ sở xây dựng kế hoạch thực hiện ở cấp mình. Riêng Đảng ủy Quân sự huyện và Đảng ủy Công an huyện thực hiện theo Kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy, theo chỉ đạo, hướng dẫn của ngành dọc cấp trên và vận dụng quy trình công tác nhân sự theo Hướng dẫn này.

2. Những nơi có khó khăn, chưa thể giải quyết dứt điểm ngay những vấn đề liên quan đến công tác nhân sự, nếu được Ban Thường vụ Huyện ủy đồng ý thì tiến hành Đại hội với 3 nội dung, chưa bầu cấp ủy khóa mới; việc này cấp ủy cần cân nhắc thận trọng, kỹ lưỡng trước khi đề xuất.

3. Trường hợp Ban Thường vụ Huyện ủy có ý kiến chỉ đạo về nhân sự khác với dự kiến của cấp ủy thì ban thường vụ cấp ủy triệu tập cấp ủy thảo luận, tiếp thu và hoàn chỉnh phương án nhân sự trình Đại hội.

4. Căn cứ kết quả biểu quyết của cấp ủy, cấp ủy báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy về công tác chuẩn bị nhân sự ít nhất trước 20 ngày làm việc đến thời điểm dự kiến khai mạc Đại hội. Nội dung báo cáo phải thể hiện rõ: *Số lượng, cơ cấu, địa bàn, lĩnh vực công tác; cơ cấu 3 độ tuổi, tỷ lệ đổi mới cấp ủy; tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số theo quy định; nhân sự dự kiến giới thiệu tham gia cấp ủy, ban thường vụ, UBKT, Chủ nhiệm UBKT, Bí thư, Phó Bí thư cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025; kiện toàn nhân sự lãnh đạo các cơ quan chính quyền nhiệm kỳ 2021-2026 ngay sau khi kết thúc Đại hội nhiệm kỳ 2015-2020; chuẩn bị nhân sự lãnh đạo HĐND, UBND nhiệm kỳ 2021-2026.* Nếu các chức danh Bí thư, Phó Bí thư được giới thiệu có số dư thì báo cáo cả danh sách có số dư để Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, cho ý kiến.

5. Tùy theo tình hình thực tế của các địa phương, cơ quan, đơn vị, cấp ủy cơ sở vận dụng cho sát hợp, đạt kết quả tốt nhất.

6. Hướng dẫn này được phổ biến tại hội nghị cán bộ về công tác nhân sự và làm tài liệu phục vụ công tác nhân sự tại Đại hội các chi, đảng bộ cơ sở nhiệm kỳ 2020-2025.

Quá trình thực hiện nếu có điểm nào chưa rõ, các chi, đảng bộ cơ sở phản ánh về Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- BTV Tỉnh ủy, | (b/c)
- BTC Tỉnh ủy, |
- Các Ban XĐĐ huyện,
- Các chi, đảng bộ cơ sở,
- Các đ/c HUV,
- Lưu VPHU + HSDH.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

Võ Thanh Bình